

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm - 1.000	0.800
Sáu tháng - 500	0.400
Ba tháng - 250	0.200

Mua báo phải trả tiền trước.
Theo và mua báo gửi cho M. TRẦN
DINH-CHUYÊN - 41 đường quốc gia
việc riêng của thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

Chánh-trị tốt
không bằng giáo
dục tốt, thấm vào
người ta sâu xa hơn.
(Mạnh-Tử)

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Đường Đinh-Ba, Huế

Đường Đinh-Ba, Huế
Điện thoại số 10
Cable: TIENG-DAN - Huế
Hộp thư số 11

Ở TRUNG-KỲ NÊN DÙNG CÁCH CƯỜNG-BÁCH GIÁO-DỤC

Theo lẽ sanh-lũn chung của thế-giới ngày nay, bước cạnh tranh của một dân-tộc phải noi theo hai con đường lớn: kinh-tế và học-thuật.

Kinh-tế đường phân xác, học thuật nuôi phần hồn; hai yếu-tố này, hễ dân-tộc nào mà thiếu một, thì khó đứng vững trên hoàn-vũ. Nay lấy hai vấn đề này mà xem xét tình cảnh của nước ta, thì ta đã thấy rằng vấn đề kinh-tế đồng-bào ta đã ngộ thấy chỗ quan hệ mà lo khếch-trương nên thực-nghiệp nhiều.

Song, phần xác dầu muốn mỡ màng, mà phần hồn cứ bỏ lơ ở lãnh đạm thì phần xác cũng không phát đạt được. Tinh thần của giống nòi đã trụy lạc lâu rồi, mà ta không lo bồi bổ thì không mong hạnh phúc nào nữa được.

Ông Danton có nói: « trư cái bánh mì ra, thì việc học là một việc nhu-yếu nhất của quốc-dân ». Thật thế, vẫn biết con người nhờ « cơm » để sống, song cũng phải nhờ « khôn » mới sống. Nhờ cơm để sống riêng một mình ta, nhờ khôn để sống với người đời nữa. « Khôn sống » « bóng chết » là lẽ chung của vạn vật.

Khôn ? ... Học tức là khôn vậy.

Các nhà lo nước thương dân mấy lâu nay nào cõ-dộng chủ nghĩa nhân-quyền, dân-quyền; nào đòi hỏi tự do lập-lập, đến hạn gì cũng đòi bình đẳng, v. v. ... « Tiếng trống » ấy thật quái bóa biết bao, song quốc dân ta đâu tất mật tởi, đã hiểu chủ-dân, đã biết dân-quyền là quyền gì? mà nữ-quyền lại là quyền gì? Nhà rách vách xiêu, nên còn chưa vững, những đóng ghế đất bán chưa biết sẽ đặt để vào đâu!

Nước ta hiện thời còn dốt, những câu chuyện to lớn, chưa đến thời kỳ đàm luận; cái vấn đề qui-hóa đó không thể giải quyết được, mà có giải quyết được, cũng chưa có kết quả hay.

Vậy thì vấn đề chỉ cần phải giải quyết ngay bây giờ? Ông Renan sau cuộc Phô Pháp chiến tranh 1870, có nói: « Trong trận chiến tranh mới rồi đây, nước Pháp yếu hơn là yếu hơn về trí thức; chúng ta không thiếu tiền lương đồng cảm, chúng ta vì thiếu cái não mà thất bại. Giáo-dục phổ-thông là một vấn đề quan trọng hơn nhất vậy ».

Nước Việt-nam ta cũng còn thiếu cái não, và vấn đề nên giải-quyết ngay bây giờ là vấn đề giáo-dục, phổ-thông.

Phổ-thông giáo-dục cách thế nào?

Ta nên xem xét vấn đề này theo hai phương-diện: chánh-phủ và quốc-dân.

Từ khi dân Việt-nam nghe chính-phủ bãi các khoa thi hương thi hội, bỏ trường đốc trường huấn để sắp đặt lại cho chữ quốc ngữ được phổ thông, thì dân Việt-nam có lòng mong mỏi như cây khát nước. Nhưng thương bại thay, tiếng chính-phủ nói rằng lập thêm trường làng, trường tổng, trường phủ, trường tỉnh thành, mà lấy hiện trạng rõ ràng xem xét thì số trường lập ra rất ít. Đi khắp ba bốn làng mới có một trường nho nhỏ, có khi đi khắp năm bảy thôn mà không có một trường nào; và lại lượng thôn là để dạy trẻ con chín mười tuổi, bảo chúng nó đi một khoảng đường một cây số đã biết nó đi được chưa, huống chi bảo chúng nó ở làng này đến làng kia, nặng đọi mưa dầm, mỗi lần đi học về trư, mặt đã như cháy, áo đầm mồ hôi, sấm mặt đau đầu thì bảo chúng nó đi đâu được. Cha mẹ nào mà dám cho con đi chịu bệnh như thế bao giờ? Vì lẽ ấy mà phụ-huynh ở nhà quê đánh lòng để con ở nhà xây mặt úp vào tường, mà các trường tổng trường thôn ít học trò cũng vì lẽ ấy.

Nhiều nhà sợ con dốt, mới một ông thầy về nhà chỉ bảo vài ba chữ cháu, thì lại bị bọn vô lương nịnh hót với quan rồi thành ra làm điều phiền nhiễu.

Có người xin phép lập trường tư dạy con em trong xóm, chính-phủ đã cho phép, lại còn bắt buộc điều nọ điều kia. Pháp luật thế lệ về cách lập trường tư lại là nghiêm nhặt, ngồi dạy học mà phải sợ tù sợ tội thì dạy làm sao?

Chánh sách của chính-phủ là chánh sách khai hóa, việc học là việc khai hóa chính-phủ khuyến-trương thêm mới phải sao lại bó buộc như vậy?

Chánh phủ đối với việc học thờ-ơ như thế, cho nên quan lại nường theo đó mà không những không để tâm mở mang, lại làm nhiều đến ngăn trở: một trường nào nhà rách vách xiêu cột rớt hé-sụp, « bầm » đến năm ba lần, chính-phủ mới cấp cho mười lăm đồng bạc tu-bổ, tiền ấy không đủ phi cho bọn thừa hành, có còn đâu mà tu-bổ nhà trường! Thế mà chánh-phủ có ghé mắt đến đâu!

(Còn nữa)

Tân-phong Nguyễn-Vy

VĂN-VĂN

Tự-vịnh

Mặc ai thì đổ mặc ai sang,
Tờ phải mong hoàn nợ bốn phương.
Non nước còn trong người Triệu-Thị,
Giăng san đường đợi khách Lam-san.

Nghìn thu nữ kiệt danh bia đá,
Mấy tuổi nam-nhĩ dạ vững vàng.
Bước tới Vũ-đài ta phải gắng,
Mặc ai thì đổ mặc ai sang.

Màu-Lưu

Dạ sâu ngâm

Đêm gió thổi mưa rơi lác đác,
Để kêu sầu giết giết bên tai.
Bỗng đâu sịch bịch cửa ngoài,
Ngó ra thấy cảnh đất trời tối tăm.
Trông thấy cảnh ruộng tằm đòi đoạn,
Thơ muốn ngâm văng bạn cũng buồn.
Bên màn tửu tửu sầu tuôn,
Ôm chửa nân nỉ nỗi buồn với chán:
Đau đớn nhĩ mấy năm tư-lạc,
Mảnh thân tàn rày bác mai đóng.
Sinh nhai mài miết trong vòng,
Sống thừa lương những tửu cùng nước non.

Ngắm cơ hội héo hơn lác đác,
Trông tiền đồ buồn bã lăm thay!
Cuộc đời ngang ngửa đặng cay,
Khách đời than khóc biết ngỏ nào người.

Thà hẳn phận mù dui cảm điếc,
Ừ, sự đời ngo ngắc cho xong.
Đã mang thân đang trong vòng,
Cúi đầu cúi cổ mà không nói gì.
Nghĩ lắm lúc thê di cho rãnh,
Song nọ đời ai gánh ai mang?
Sống liều trong kiếp giờ giàng,
Còn ai tương thức ta đàn diu cùng.

Hỏi ai có thấu nỗi lòng!

An-sơn

TẬP-LOẠI

BỆNH - LAO

(Tiếp theo)

Làm thế nào mà để phòng ngừa điều trị bệnh lao?

Ấy người như vậy, ta thì thế nào? Tuy ta không có đủ tài liệu để tính đúng số lao trong nước được bao nhiêu (mà nước người ta đã tiên bố hơn mình xấp mấy mươi lần về y-học và vệ sinh học mà còn chết đến mỗi năm mười vạn người) song ta dám chắc rằng trong mười năm về sau này bệnh lao sẽ phát động một cách rất mau và rất nhiều. Sự phát hiện này do bởi nhiều cơ không thể chối được:

Một là sự giao thông tiện lợi, thì bệnh dễ lưu truyền.

Hai là bọn lao động ngày xưa lúc thóc ở nhà cây cấy, mà nay vì sự khốn đốn sinh nhai, phải đem thân làm thuê mướn chỗ nguồn cao nước độc, và tất cả phải bị bệnh sốt rét mà bệnh sốt rét không bỏ con gì với bệnh lao mà lại như hòa với dao (búa đập đầu, dao mổ ruột). Mà thật thế, ai đã thấy bệnh sốt rét nó phá hại người nào thì bệnh lao cũng tiếp theo mà hại nốt cho mau. May ra còn người sống sót trở về nhà lại truyền nhiễm cho bà con.

Ái lại không còn nhớ lúc giặc Âu-chiến xang rồi một số lính mộ ta đi mang về quê hương hai là phải trúng Koch mà đi vì hơi thuốc súng và hơi thuốc độc làm họ hỏng. Mấy cái món ấy đáng lẽ phải ở riêng một bệnh đường mà trị dưỡng, ai ngờ đến khi trở về lại lưu thông khắp cả thôn quê. Cho nên ở nhà quê xưa là chỗ tốt mà nay đã thấy nhiều

chỗ có lâm bệnh lao, là bởi những cơ ấy. (1)

Bệnh tình nguy cấp, mà trong nước ai nấy cứ điềm nhiên như vậy cả, thì không bao lâu sẽ thấy nguy hiểm cho chúng tộc ta chứ không phải cho riêng. Mà ông cha ta năm dưới tuổi vàng - mà có ngờ đâu - sẽ đau đớn vô cùng vì trông thấy trên mảnh đất này, bốn nghìn năm xây dựng và lúc nhúc hai mươi triệu suất dân, mà lại nở chịu hương tàn khốc lạnh.

Thì bây giờ nên làm thế nào?

Một mặt thì phải giáo dục cho quốc dân biết cái nguy hiểm của bệnh này để mỗi người lo mà phòng giữ.

Một mặt thì thi hành những phương sách để phòng chung.

Vậy thì trước hết phải phổ thông cách chủng-dân B. C. G. và điều tra vệ sinh cho tất cả học sinh trong nước để lập thành cái bãi chỉ vệ sinh (siche medicale). Lần lượt lập bệnh viện cho người đau thang thuốc. Rồi lần lần cứ theo trình độ của dân mà tiến đi.

Thì hành các công việc này tất nhiên phải tốn tiền. Mà lấy tiền ở đâu?

Ở ngân sách Chính-phủ trích ra một phần là sự cố nhiên rồi, song làm thế nào cho đủ được. Vậy phải lấy tiền nơi công chúng mà không phiền lụy đến công dân. Lập những cuộc xổ số, cuộc hát để khuyến khích nhơn tâm hay làm việc nghĩa thì chắc ai ai cũng sẵn lòng ra giúp. Và còn nhớ ngày trước cái cách quyền liên mà thường Hầm-phẩm được đặc sách lắm; nay vì việc nghĩa mà xin Chính-phủ làm lại cũng không hại gì.

Được vậy thì dân nước này sẽ thấy sự ích lợi hữu hình cho tánh mạng muốn dân thì ai lại không biết cái ơn sâu dày này vậy.

Bửu-Da

(1) Như khi nói chuyện về cái nhà bệnh lao sắp lập ở Huế với một bác sĩ có quan tâm với bệnh lao ở xứ này, tuy không giải rõ cái nguyên cơ ra, song bác sĩ thật lòng công nhận rằng bệnh lao trong mấy lần này nhiều gấp lên mười lần cũng nên. Bác sĩ lại kết luận rằng trong nước này mà không có đủ cơ quan phòng trị bệnh lao thì dân các người có sinh đẻ bao nhiêu cũng vô ích.

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

VẤN-ĐỀ TRƯ TỌA CHIẾN TRANH (1)

Vấn đề này đề xuất đã lâu, nhưng các Liệt-cường mấy lâu vẫn còn dự dợ, thương lượng đi lại mãi mà gần đây mới có ý thỏa hiệp. Hoa-kỳ đã đoán rằng bản minh ước về vấn đề này có lẽ đầu tháng tám (Aoút) này có thể ký xong được.

Ta nên xét nguyên lai và chân tướng vấn đề này là thế nào. Nguyên ngày tháng sáu năm 1927 ông Briand là Ngoại-giao bộ trưởng Pháp đã nghị cùng Chánh-phủ Hoa-kỳ ký một bản hiệp ước Pháp-Mỹ để phổ trừ chiến tranh trong hai nước. Bản ý ông Briand là cốt giữ địa vị hiện tại cho Pháp và bảo hiểm cho nước mình về phương diện đối với Hoa-kỳ; ông lại cốt làm cho tình thân thiện của Mỹ làm một mối chuyện lợi của nước mình. Và chẳng ông đề nghị đến ký cũng không có gì thiệt hại đến nước mình vì thực ra thì cái bản Pháp-Mỹ xung đột không có triệu chứng gì cả.

(1) Xem viên Thủ-giới số báo trước và số báo này (28, 29)

Đế-quốc chủ nghĩa Mỹ thấy Pháp tỏ ý hòa bình như vậy lấy làm ghen ghét nên muốn làm cho cao hơn một bậc là phản nghị rằng ý muốn lập một bản hiệp ước nhiều cường quốc ký để « trừ tuyệt chiến tranh » (Mettre la guerre hors la loi) kia.

Vậy thì chủ nghĩa hòa bình là của Tổng thống Coolidge lại cao hơn chủ nghĩa hòa bình của ông Briand, cái tình cảnh ngoại-giao của ông lúc bấy giờ thực là khôn nạn.

Cái đề án của Mỹ, tuy biểu diễn thì thực thà trung hậu như thế mà kỳ thực thì chỉ là một cái lợi khi để thân trương cái chính sách xâm lược của đồng đô-la (dollar), chống lại với các Liệt-cường Âu-châu. Cái chính sách ấy là cốt để phản đối hội Quốc tế liên minh của Liệt-cường Âu-châu và ngăn ngừa cho các Liệt-cường Âu-châu không thể liên hiệp để chống lại Hoa-kỳ được. Vì rằng cứ bản ý đề án ấy thì khi có xảy ra một chuyện phân tranh gì trên quốc tế thì sẽ giao quyền phân giải cho một cơ quan khác với hội Quốc tế liên minh thì chức theo các điều kiện trong bản minh ước ấy, mà bản rằng cơ quan này phải lấy Hoa-kỳ làm trung tâm. Vậy thì Hoa-kỳ sẽ đứng địa vị trọng tài cho thế giới mà hội Quốc tế liên minh sẽ không còn có thế lực gì.

Thực ra từ cái bản ý của đề án ấy lấy một cái mặt nạ hòa bình mà che đậy cái dã tâm đế-quốc thời. Mới buổi thương lượng đầu thì đã thấy các nước Âu-châu ý kiến bất đồng, đó là cái kết quả tốt sơ của chủ Mỹ vậy.

Ông Briand cũng hiểu bản ý ấy mới trả lời rằng: nước Pháp vẫn sẵn lòng ký bản minh ước nhiều nước, song minh ước ấy phải không trở ngại với những khoản ước của Pháp đối với hội Quốc tế liên minh và đối với các hiệp ước khác. Ông nói rằng phải phân biệt chiến tranh công thức và chiến tranh thủ-thế, mà phải trừ đó là chỉ phổ trừ chiến tranh công thức mà thôi.

Từ đó rồi những thông điệp gởi đi trao lại không biết mấy, sau nước Pháp nói rõ rằng: nước Pháp chỉ tán thành một bản minh ước như thế, nếu có đủ 4 điều kiện này: 1- nếu minh ước ấy không những Liệt-cường ký mà cả các nước phụ-thuộc với Pháp cũng ký để cho minh ước ấy thành một cái phương sách bảo thủ những quyền lợi ở hòa-ước Versailles;

2- Nếu nước Pháp được giữ quyền chiến tranh thủ-thế;

3- Nếu một nước nào bội ước thì cả minh ước đều mất hiệu lực;

4- Nếu minh ước ấy không trở ngại đến những nghĩa vụ binh bị của Pháp do minh ước hội Quốc tế liên minh và các hiệp ước khác đã định.

Sau khi công bố ý kiến Pháp thì Hoa-kỳ lại gởi thông điệp cho các nước Anh, Đức, Ý, Nhật để nói vấn đề ấy.

Các nước này, nhất là nước Anh cũng có nhiều lý do phản đối lắm.

Báo Times hỏi rằng nếu « phổ trừ chiến tranh » có phổ trừ cả ở trong cuộc chiến tranh phòng thủ, những phương sách: cảnh sát không? có trở ngại sự phân định của hội Quốc tế liên minh và nước Hoa-kỳ có phải chịu các điều kiện như các nước khác không?

Báo Manchester Guardian lại nói rằng đầu ký là bọn người Mỹ nghĩ

không, mà một việc phổ trừ chiến tranh dù mong tưởng cũng không đến chứ chưa nói thực hành.

Cái dã tâm của Hoa-kỳ các nước đều rõ cả, nước Đức, Ý, và Nhật cũng đều phản đối, nước nào cũng nói rằng phải sửa điều kiện nọ điều kiện kia thì mới có thể dung nạp được.

Nước Mỹ vì không muốn để mất cái cơ hội tốt mà « xoay » nên cũng đã hết lòng thỏa hiệp các điều kiện nghị của các nước. Mới đây sẽ « tuyên diện thông tin-xã » đã tin rằng Pháp, Anh, Đức đã tỏ ý dung nạp đề án của ông Kellog (Hoa-kỳ), mà Nhật thì cũng nay mai sẽ thông cáo đề tỏ ý tán thành.

Tin ấy quả là có thực thì kết quả kỳ cũng là do cái tài ngoại-giao khôn khéo của Hoa-kỳ. Song đối với điều Hoa-kỳ nói đến đầu tháng tám này có thể ký xong minh ước ký được thì ký giá vẫn còn hời hợt lắm.

Mấy cường quốc Âu-châu và Nhật bản đã bị trướng bày sập của Hoa-kỳ rồi sao?

Hòa bình! Hòa bình! cái tiếng trống không ỹ bao giờ mới thành sự thực?

Ngô-Nhân

NHÂN-ĐÀM

An-chức cũng bị bệnh không tiểu

Một bác văn sĩ, con nhà khoa hoạn, trong nhà sản có nhiều sách. Từ nhỏ đến lớn, bác văn đào mồi trong kho sách, thường lấy đề từ tự phụ, thỉnh thoảng bắt chước viết một bài văn, thì mang rương sách ra, trưng dẫn điển cố, chép đầy mặt giấy mà không thấy rời. Những bọn trẻ con mới học trong xóm nhà quê, thấy thế cho bác là học rộng, vì vậy bác cũng nghiêm nhiên tự phụ là văn hào.

Một ngày nọ đi thành phố chơi, nghe đồn một ông danh sĩ ở xứ nọ, mà người ta khâm phục đã lâu nay. Bác ta nghĩ trong bụng rằng: Trong đời này còn có anh nào giỏi hơn ta nữa ha? Về soạn những bài dắc ý của bác ta, đi tới ông nọ, chờ ông phê bình.

Ông xem qua một hồi không nói câu gì cả.

Bác hỏi:

Ngài xem văn tôi thế nào?

— Văn bác nhiều chữ quá!

Bác ta tưởng là khen mình, cười to và nói:

— Tôi thấy người ta làm văn không có một chữ sách mà cũng xưng là văn, tôi làm văn không có chữ nào là không hiểu.

— Phải, văn người ta thì bệnh tại không sách, mà văn bác thì bệnh tại nhiều sách.

— Nhiều sách sao lại bệnh?

— Bác không thấy à! con làm ăn đầu mà sợ to không có ty gì là bệnh đầu, còn ông ăn hoa mà trong miệng không chút gì là bệnh hoa.

Nay bác đào sách mà bác viết văn y nguyên như sách cả, không phải ăn chữ mà bị bệnh không tiểu sao?

— Thế thì có chữa được không?

— Được, bác về cứ uống thuốc số!

Sử-bình-Tử

LẠI SÁCH CÀM

Nghị định quan Khâm sự, ngày 21 Juitet 1928, cấm không được làm hành và làng trừ trong và Trung-kỳ của Gương-kim số 1 của ông TRƯỚC VIÊN xuất bản tại nhà in Báo Tân-Saigon.

MÀY NGHE HÁT VÔ TUYỀN ĐIỆN

Nếu các Ngài mua một cái máy V. T. D. (T. S. F.) của hiệu **RADIO-SINDEX**, thì các Ngài ở nhà cũng nghe được hát tây, hát lữ, hát lữ và tin tức các nơi mỗi ngày ba lần.

Sáng 11 giờ 30
Chiều 6 giờ 15
Tối 8 giờ 45

Hiện Radio-Sindex có bán đủ các kiểu máy V. T. D. (T. S. F.) ai ai cũng có thể mua được nhiều giá lắm, ít tiền nhiều tiền có cả. Ai mua máy thì Hiệu Sindex sẽ cho người đi đặt máy hầu tận nhà từ từ cho các Ngài.

Ai muốn cần dùng điện gì cứ viết thư hỏi, muốn nghe thử cứ việc đến mà nghe tận hiệu Radio-Sindex không mất tiền.

Hỏi Catalogue T. D. mà xem

RADIO-SINDEX

68 Boulevard Paul-Ber - HAI PHONG

telephone số 449

PHỤ-NỮ ĐIỂN-ĐÀN

MÃY LỜI THÚ TỘI

Ở nước ta ngày nay, có hai hạng đàn bà có chữ vụ trong xã-hội: có giáo và có đồ. Em đây chính một người trong hai hạng người ấy: Em làm cô đồ.

Em viết bài này trước mặt đồng-bào những tội mà em đã phạm với xã-hội bấy lâu nay. Nguyên khi em còn nhỏ học ở trường Đồng-khánh, đến khi lớn ra Hanoi học ở trường Hộ-sân; đã bốn năm nay, làm cô đồ nhà nước. Trong mấy năm em đi học, em chỉ có một hi vọng: làm giàu làm sang. Nguyên khi em còn nhỏ, thường hay theo mẹ em vào nhà thương Huê, thấy các cô làm việc ở nhà để có tiền đi giày xạch da, mặc áo hoa, thời em thiết lấy làm kính phục, trong lòng chỉ mong mỗi thế nào một ngày được như thế. Lại thấy mẹ em chèo có trẻ tuổi bằng cô, có cô tuổi bằng bà, mà xem mẹ em ra cách khép nép sợ hãi lắm, thời lòng mong muốn em lại càng thêm mạnh. Vì mong muốn như thế cho nên em bắt đầu theo dõi để làm cô đồ. Đến ngày em được bỏ ra làm cô đồ ở tỉnh H. T. thời em liền thực hành cái mong muốn của em xưa nay. Khi em mặc cái áo bờ la bước vào nhà để, thời nghiêm nét mặt, nâng bàn chân, la bèn này, rầy bèn nọ, mà có la rầy như thế thời trong lòng mới khoan khoái. Khi xong việc, cỡi bờ la ra, mặc áo xa tanh vào để đi về, thời mình nghe như như bực, tay đánh xa mà bình như vút, chân bước mà bình như vút, cả tâm hồn khi ấy chỉ cốt để diễn ra trước mặt thiên hạ một cái dáng tần tảo. Ý tưởng em buổi ấy lấy nhà để làm nơi mình ra oai, lấy đường xá làm nơi mình giải trí. Nói tóm thời thường thường em cư xử thế này:

1) Trong nhà để, người bên nào chào em bằng có lớn hay bằng bà, thời em vui mà hay chăm sóc. Còn người nào quê mùa không biết mà

chào em bằng chị thời em rất giận rồi chửi mắng ầm cả lên;

2) Khi nào có quan thầy thuốc đến nhà để thời em vuốt ve trẻ con tựa như em út. Khi quan đi rồi, thời rờ đến trẻ con em cũng không muốn, nhất là mấy đứa con nhà quê, vì em nghĩ chúng nó sẽ liên quá, rồi đến thời nhộp bàn tay trắng của em.

(Còn nữa)
V. th. X.

TƯ TƯỞNG MỚI

NÓI VỀ LÝ-TƯỞNG VÀ THỰC-HIỆN CỦA THẾ-GIỚI-NGŨ (1)

III. - Espéranto và Espérantisme (Tiếp theo)

Trên kia đã giảng cái giá-trị của Thế-giới-ngũ về ngữ-học. Nhưng Thế-giới-ngũ mà đã thành một thứ hoạt-ngữ, Thế-giới-ngũ vận-dộng mà đã thành một sự-thực rõ ràng, là đều vì cái chuyện cổ rằng thế giới ngữ có một cái lý tưởng và tình thần ấy gọi là (Espérantisme) (Thế giới ngữ chủ nghĩa) Năm 1905 tại xứ Bu-lô (Boulogne) nước Pháp mở cuộc Vận quốc Thế giới ngữ đại hội lần thứ nhất, đã thông qua bản Tuyên ngôn thế giới ngữ chủ nghĩa. Trong bản Tuyên ngôn ấy có nói 5 điều như sau này:

1) Thế giới ngữ chủ nghĩa là tuyệt đối trung lập, tuyệt không can thiệp đến sự sinh hoạt nội bộ của nhân dân, mà cũng quyết không bài xích các thứ Quốc ngữ hiện tại. Người học Thế giới ngữ, vô luận là có cái tư tưởng gì khác, chủ nghĩa gì khác, sự kỳ đều là thuộc về tư nhân hành động chứ Thế giới ngữ chủ nghĩa không quan hệ đến.

2) Hiện nay sự vận động Thế giới ngữ không còn tranh biện tại lý luận mà đã là tuyên truyền tại thực tế rồi. Thế giới ngữ đã là một thứ tiếng nhân tạo biến tồn rất thích

ngủ, vậy các đồng chí của Thế giới ngữ nên hiệp lực tuyên truyền không nên có điều gì lo ngại cả.

3) Người sáng tạo ra Thế giới ngữ đã nói rõ rằng không cần giữ một chủ quyền riêng gì, vậy Thế giới ngữ là cái công vật của toàn thế giới, không phải của riêng người nào, ai ai cũng đều có quyền tự do sử dụng.

4) Quyền sách của ông Zamenhof làm trước như là quyền "Thế giới ngữ cơ sở" (Fondement de l'Espéranto), không có thể đem sách ấy thêm bớt khác đi, vậy phải làm cái ước thúc duy nhất của Thế giới ngữ học giả. Ngoài ra về văn tự muốn sửa sang hoặc mở rộng ra thì các học giả bất cứ phải chịu đều ước thúc nhất định.

(Còn nữa)
Ngô-Nhận dịch

Cán hai thầy giáo

Đức hạnh tốt, một thầy có bằng D. E. P. S. F. I. hay là B. E. với một thầy có C. E. P. với C. A. P. để giảng trẻ trong nhà, bắt đầu từ 1er Septembre 1928. Thầy nào muốn giảng gửi thư cho

M. Trần Ngọc Thiện
à Bénédictine près Vinh (Annam)

Một cách để dành tiền CHẮC CÓ LỢI VÀ NHIỀU HI VỌNG

Hội Vạn-quốc chữ số, lâu nay thiên hạ nghe thấy đã nhiều, song làm thế nào để dành tiền? Đây là một hội gồm có nhiều nước, do nước Pháp làm chủ, lập thành ở Tân, và ở Âu-châu có 16 năm nay. Nguyên bản Hội này có 5 vạn 2 ngàn lý tưởng học Trường-hải, hai triệu quan tiền tây. Đến cuối năm 1928, tiền dự trữ Hội lên đến 18 triệu, 25 vạn 5 ngàn 7 trăm 83 đồng bạc (dollar). Về tiền lý tưởng có hội này, hàng năm sẽ sinh lợi 100 năm 1925, tháng 10, Hội này đưa đơn xin Chính phủ nhập tịch trong cõi Đông-Pháp. Theo chỉ dụ ngày 12 tháng 2 năm 1927, được Giám-quốc định số tiền là 1 triệu 100 ngàn 000 đồng Đông-Pháp là 550 000 000.

Để dành tiền để có hi vọng tránh số hàng tháng, lại có lợi như vậy, thật là quá nhiều. Hội Vạn-quốc chữ số thiên hạ các khoản khác biệt của từ chỉ có một lý. Đến ngày 12 tháng 8 1927, quan Toàn-quyền Đông-Pháp ra nghị định cho Hội này hành, mà do quyền Chính phủ kiểm soát.

Những cách thức vào hội, và những quyền lợi cho người để dành tiền vào hội, lược kê sau này:

Nguyên phiên góp một tháng... 5500
Năm phiên góp một tháng... 410
Gốc từ phiên góp một tháng... 200
Ai muốn vào hội, xin mời đến các nhà Đại lý hội, khai tên tuổi, làng họ, để lấy Đại lý hội kê trình chính phủ Saigon, đem vào sổ bộ và ghi trong sổ phiên minh cầm.

Mỗi năm, góp cho Đại lý 8 đồng, lấy biên nhận liền, rồi về sau, tháng tháng, tùy ý có đóng muốn góp tại Đại lý, hay tại các cơ sở giấy thép cũng được.

Mỗi tháng đến ngày 15, thì xã số tại Saigon, trước mặt công chúng và có hai viên nhà nước thị kiến.

Máy ra cho ai mới góp một tháng đến 5500 mà số nhảm số mình, thì công hưởng được một ngàn bạc, mà về sau không góp nữa.

Người nào góp đủ một năm rồi, thì được phép, hoặc là bán lại cho hội; số tiền bán ấy chiếm theo số tiền mua lại có biên trong sổ giao ước; hoặc là xin hội cho mình vay số tiền ấy, thì có 8% lợi một năm, song lúc mình đang vay tiền thì công hưởng quyền lợi trong cuộc xã số, nên mình cứ góp đủ theo luật.

Người nào có chỉ chơi tiền 10 năm, thì quyền lợi nhiều lắm. Trước đây 120 lần hi vọng, sau đây dự hưởng số tiền là 33533 1/2.

Như vậy, có phải là một cơ hội bình khi ít, khi ít, sau lấy số nhiều: đã có cả giữ lại có lợi ra, và nhiều hi vọng.

Nhưng người ở Trung kỳ phía Nam, ai muốn hội chương trình hội mà có, xin viết thư cho ông PHẠM DIỆM ở Qui-nhơn.

Phạm Diệm
Agent de la Société Internationale d'Épargne

Ai là bạn đau răng?

Ông Tạ-duy-Hiến mới vào Huế ở lại nhà thương phòng trường rằng ông Cléret. Vậy ai cần điều gì cứ tới đó, buổi mai 8 giờ đến 11 giờ, buổi chiều 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

(Đau răng)

LỜI CÁO-PHÓ

Chúng tôi lấy làm đau đớn kính cáo công các thân-nhân và các cụ, các ông, các bà quen biết hay rằng: toàn-mẫu và nhạc-mẫu chúng tôi là bà cụ Nguyễn-văn-Thường tức là bà lại cụ vừa tạ thế sáng hôm nay (24 Juillet 1928) tại Bông-sơn, hương thọ được thất tuần.

Trường tử: Nguyễn văn Mại
Quang-hương thương nghiệp Bông-sơn

Thư tử: Nguyễn-văn-Phùng
Nông chánh Thuồng-sư Bình-dịch

Thư nữ: Nguyễn-thị-Nghinh
An-dinh thương nghiệp Bông-sơn

Tế tử: Nguyễn-khoa-Dịnh
Trợ giáo Bông-sơn

Đông gia-quyền đồng bãi.

Lời kính cáo này thay lời cáo-phó

VIỆC THẾ GIỚI

A-ĐÔNG TÀU

Tin báo Tàu

Lời tuyên ngôn

Về phương châm hành chánh của Chính phủ Nam kinh đối với

Quốc dân. — Bỏ đảng theo lời di chúc của Tôn Tổng lý, kéo quân đánh Bắc, chưa đầy hai năm lấy được Uyển (tức là Bắc-kinh Thiên-lân). Trong hai năm đó, lửa binh cháy khắp trong nước, chẳng những tổn hại nhân dân, mà còn phá hoại giết giết mà chết hại rất nhiều, cả đến dân ở thôn quê, cũng bị lưu lạc lính đánh không biết bao nhiêu mà kể. Những sự hy sinh sâu thẳm đó, đều là một quả đấm đau đớn mà con đường Cách mạng phải đi qua; song lẽ dân cũng nhọc rồi, cần phải tạm nghỉ. Nếu trong lúc này mà không chiều theo nhân dân, hết sức lo đường kiến thiết, thì trước đây bao nhiêu sự đã rồi, đều là việc phá hoại không có ý thức chỉ thấy.

Công việc kiến thiết, thật là bề bộn tới bời, Chính-phủ theo như chương trình của bản đảng đã định trong kỳ Trung-wang Hội nghị thứ tư, nên chỉ khi cuộc Bắc-phạt thứ hai mới bắt đầu, đã dự bị về cách thực hành những phương sách đã định như là chấn hưng giáo dục để xứng thực nghiệp v. v. Nay cuộc Bắc-phạt đã hoàn thành. Chính-phủ quyết định tức thì thi hành những khoản sau đây, để thực hiện những sự dân cho dân chúng.

2) Có theo cách trị nước bằng hiến pháp — Muốn gây cuộc kiến thiết trong nền chánh trị, tất phải làm cho tinh thần hiến pháp được rõ rệt. Trong thời gian đã qua, Chính-phủ vì phải đem cả hơi sức vào việc đánh Bắc, về đường chánh trị phần nhiều mới thảo luận, không pháp hành chánh, điều khoản pháp luật thường vẫn tùy thời thêm bớt chưa từng định chính, trật tự của xã-hội, sanh mạng tài sản của nhân dân đều không có đủ che chở được vững vàng. Nay đất nước đã thống nhất, việc Chánh trị đã bắt đầu. Bao nhiêu sự bất trật tự và chính trị cần phải có pháp luật rõ ràng, bao nhiêu cuộc tổ chức và Chánh trị cần phải có chế độ ràng buộc. Như vậy mới có thể hết sức tiến hành không bị ngăn trở.

2) Làm cho trong sạch việc cai trị của quan lại. — Trong hai năm nay, bản đảng đem cả tinh thần sức vóc mưu về việc quân. Về sự dụng nhân hành chánh, chưa

được hết thảy như ý. Già đi quân lính tới đầu, đều bị bọn quan lại của tại Quân phiệt đã từng dáo dáo hàng khoét bẻ. Trật tự của xã-hội, cư sở về sản nghiệp, bị phá hoại đã lâu. Cái thân mắc bệnh trong mười năm, mà bắt phải thuốc phải chữa lành ngay trong một bữa, sự kỳ thật khó. Nhưng bản đảng đã gánh cái trách nhiệm Cách-mạng, là đầu vì hoàn cảnh không tốt, công việc khó khăn, mà bỏ việc quan lại không nhả (tôi). Vậy nay việc quân đã rồi, gấp nên rửa sạch thói xấu trong quan trường. Một điều cốt yếu trong khoản này, là chọn lựa chọn người hiền tài, nghiêm nhặt sự thưởng phạt đối với bọn lại những quan tham, xua đuổi cho kỳ hết.

3) Giảm thuế giảm thuế. — Mấy năm tới đây, chiến đấu luôn luôn, dân không khi nào yên ổn, lại thêm tai nạn thường liên, sự cứu giúp không có. Kể hơn hơn nạn đói vì sinh kế mà rủ nhau làm giặc, mỗi trận chiến tranh, hàng muôn dân lính và quân tàn tu hợp cướp bóc, khổ cho đồng bào đã nhiều. Trong kỳ đánh Bắc, Chính-phủ, vì giặc nước hay còn, không thể đòi nợ người dân, hàng muôn dân lính và quân tàn tu hợp cướp bóc, khổ cho đồng bào đã nhiều. Trong kỳ đánh Bắc, Chính-phủ, vì giặc nước hay còn, không thể đòi nợ người dân, hàng muôn dân lính và quân tàn tu hợp cướp bóc, khổ cho đồng bào đã nhiều.

4) Thả bỏ những khoản thuế hà khắc — Thông thời kỳ đánh Bắc, bọn Quân phiệt muốn giữ giữ hơi tàn, để xương cốt thịt của nhân dân miền Bắc, đập phá phá và việc binh qua thuế mà nặng nề hơn bóc lột. Mấy tỉnh Sơn Đông, Hà Bắc, mười nhà thì chín nhà không có. Chính-phủ phải thả bỏ tất cả những thuế này, để cho nhân dân được yên ổn, mà xa quá sức không với tới. Chính-phủ phải thả bỏ tất cả những thuế này, để cho nhân dân được yên ổn, mà xa quá sức không với tới.

5) Giảm bớt số quân. — Từ khi đánh Bắc tới nay thế công đã mạnh, đại trận càng đại, số quân vượt trước tăng lên kể bằng ai lúc trước. Ngặt nỗi quân nhân khổ nhọc thì nên để cho nghỉ ngơi mà làm ăn; nghỉ ngơi dân chúng thì nên giảm bớt quân phí, bớt sự gánh vác. Cái quân Bắc phạt hoàn thành. Lúc là ngày chính sách binh công bắt đầu thực hiện. Đó là qui mô dựng nước của Tiên Tông lý để lại vậy.

Dịch báo Tàu
(Đ. P. T. B.)

Vô tuyến điện và báo tin

(Tin ngày 20 tháng 7)

Pháp với Trung-hoa. — Việc giao thiệp của Trung-hoa và Pháp về vấn đề duyệt cái giao ước như thế này: Đại biểu Trung-hoa ở Paris từ ngày 4 tháng 7 đã đi về cho Nội các Pháp kiến của Trung-hoa, hai bên trao đổi kiến rồi đến ngày 5 tháng 7. Trần-Lục Đại sứ Trung-hoa đã điện cho Bộ Ngoại giao Nam-kinh nói rằng Nội-các Pháp đã chịu nhượng nhượng về việc duyệt cái giao ước trước khi mãn hạn, và tỏ ý rằng đến độ mùa một tháng 9 thì sẽ mở cuộc Trung - Pháp hội thương, nhưng Chính-phủ Pháp yêu cầu rằng những điều kiện thuộc về thương mại của Trung kỳ và Đông-dương thì cứ để y như cũ. (Theo báo Impartial)

(Tin ngày 17 tháng 7)

Theo tin Arip. — Có tin rằng Chính-phủ Nam-Kinh đã thông cáo cho Liệt-cường về sự tiêu trừ những điều ước thương mại đến thứ sáu này mãn hạn, nhưng Ngoại giao giới ngoại quốc ở Bắc-Kinh vẫn cho rằng nếu chưa có điều-ước mới thay vào thì chế độ tri ngoại pháp quyền, là vẫn có giá trị và các điều ước cũ là vẫn có hiệu lực.

Nước Pháp nước 1, nước Đan-mạch đã nhất thiết tuyên bố rằng họ phản đối sự tiêu trừ phiên-diện do một bên định mà bên kia không bằng lòng. (Arip)

(Tin ngày 18 tháng 7)

Quốc-dân-dân-dân-dân. — Cuộc Đại-hội Quốc-dân-dân-dân đã nhất định định vào ngày 1er Août ở Nam-Kinh. Các Tổng tư lệnh quân Quốc-dân sẽ đến Bắc-kinh để dự hội-nghị kỷ.

(Tin ngày 19 tháng 7)

Trường học Lương đối với vấn đề Mãn-châu. — Trường đã cự tuyệt không theo những điều khuyến dụ của Nhật bản về sự Mãn-châu tự-trị. (Arip)

NHẬT

(Tin ngày 19 tháng 7)

Việc Tế Nam. — Trung-hoa đương-dục Nhật-bản gặp thương-nghị về vấn đề Tế-nam. (Arip)

Trước khi chưa hội thương với chính-phủ Tân, chính-phủ Nhật đã cho triệu các thông lãnh sự ở trong Thanh-dão. Hạn khẩn và Phụng-thiên về ở Đông-kinh sẽ có họp một cuộc hội-nghị để bàn xem nên giữ thái độ gì đối với Trung-quốc. (T. N. D. B.)

ÂU-CHÂU

PHÁP

(Tin ngày 17 tháng 7)

Việc các Nghị-viên tự trị. — Tổng thống Doumergue đã hạ lệnh ấn xá



Ngọc nặng
Không thở được

Thuốc
**SIROP
HAYN**

GIÁ LÀ 1.50

PHARMACIE MONTES - HANOI

HIỆU CON BƯỚM BƯƠM BƯƠM

ĐẠI-QUANG-DUỶC-PHONG 46 boulevard Tổng-Độc-Phương, CHOLON — Chi-Điểm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gửi bán khắp cả mấy hiện thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gửi thư đến mua nếu nhà giấy thép nơi đó gửi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gửi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng... 0510 rét... 0515, 0519	Rượu Tề phong thấp 1550, 0580, 0520	Thuốc Hộ lợi hoàn 0510	Thuốc Cam tích 0510	Dầu thượng-hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0525
Rượu bổ 2400, 1500, 0530	Thuốc Bỏ thận 2 hoàn 1500	Thuốc Giang mai 1550	Dầu như ý đại quang 0510	Huyết trung Bửu	Thuốc bỏ nhất trong hoàn cầu 2400 1520
Thuốc Đau mắt 0520	Thuốc Điện kinh 2 hoàn 1500	Thuốc Lạ 0540	Nhan trừ muỗi 0520	Bỏ phê thánh dược	Thuốc ho rã thần hiệu 0580 và 0540

